

Luyện tập

Mở rộng vốn từ

NGHỀ NGHIỆP

Câu hỏi

Trang 126



KHỞI ĐỘNG

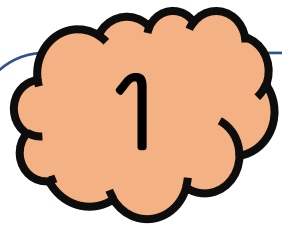


Clap clap sound – Musicograma percusión corporal





KHÁM PHÁ



Tìm các từ ngữ phù hợp với các cột trong bảng.

Nghề nghiệp		
Tên nghề nghiệp	Người làm nghề	Công việc
Nghề y	Điều dưỡng	Chăm sóc bệnh nhân
		Chữa bệnh
Nghề dược		
Nghề nông		

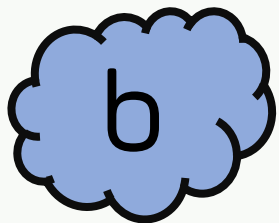


2

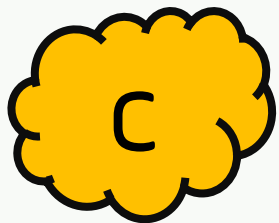
Tìm từ được dùng để hỏi trong mỗi câu dưới đây:

M: Câu a: Từ để hỏi là từ “gì”.

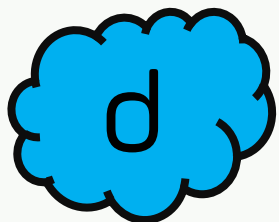




Vì sao cậu thích nghề bác sĩ?



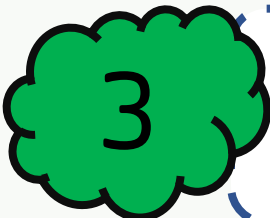
Mẹ cậu là y tá à?



Cậu thường thức dậy lúc mấy giờ?

Một số từ dùng để hỏi là:
gì, à, mấy, vì sao,...



3

Chuyển những câu kể dưới đây thành câu hỏi.

- a. Nam đi học.*
- b. Cô giáo vào lớp.*
- c. Cậu ấy thích nghề xây dựng.*
- d. Trời mưa.*

3

Chuyển những câu kể dưới đây thành câu hỏi.

Mẫu: a. Nam đi học.

Nam đi học **chưa**?

Nam đi học **à**?

Nam có đi học **không**?

Bao giờ Nam đi học?

3

Chuyển những câu kể dưới đây thành câu hỏi.

b. Cô giáo vào lớp.

c. Cậu ấy thích nghề xây dựng.

d. Trời mưa.

Làm việc
nhóm đôi



3

Chuyển những câu kể dưới đây thành câu hỏi.

b. Cô giáo vào lớp.

Cô giáo vào lớp chưa?

Khi nào cô giáo vào lớp?

Cô giáo có vào lớp không?

Cô giáo vào lớp à?

3

Chuyển những câu kể dưới đây thành câu hỏi.

c. Cậu ấy thích nghề xây dựng.

Cậu ấy có thích nghề xây dựng không?

Vì sao cậu ấy thích nghề xây dựng?

Cậu ấy thích nghề xây dựng à?

Cậu ấy thích nghề xây dựng từ khi nào?

3

Chuyển những câu kể dưới đây thành câu hỏi.

d. Trời mưa.

Trời mưa phải không?

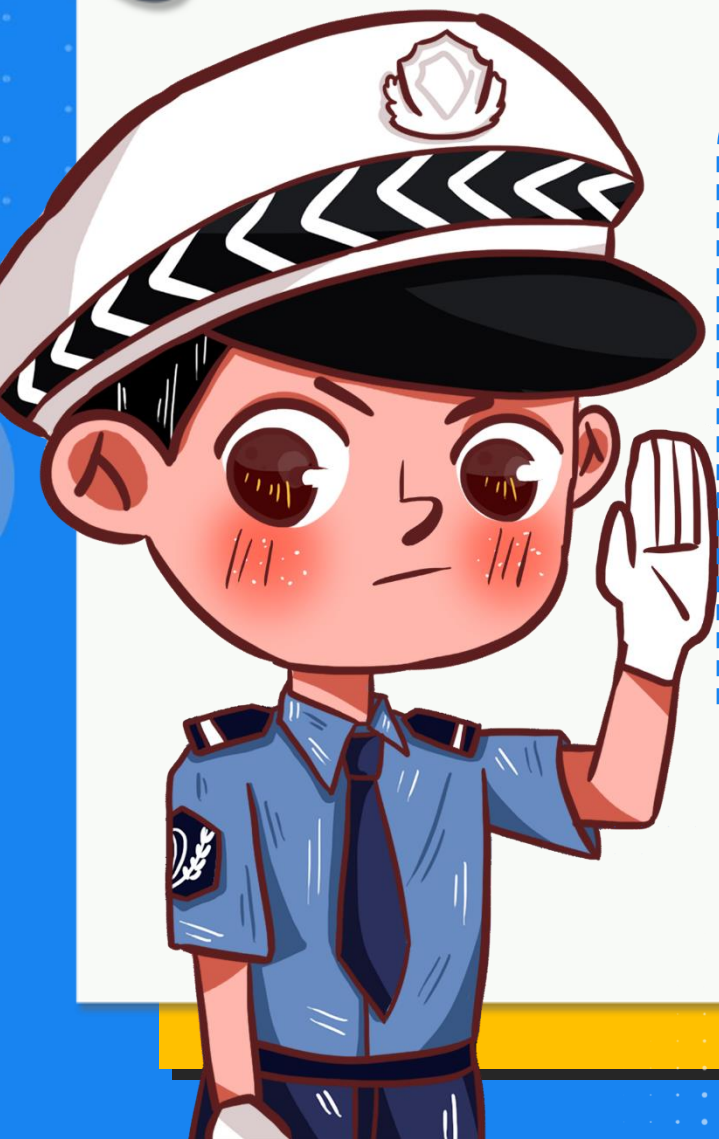
Trời mưa từ lúc nào?

Trời mưa à?

*Cậu có thích trời mưa
không?*



VÂN DUNG



Hãy giới thiệu và chia sẻ
về nghề nghiệp mơ ước
của em trong tương lai





Chúc các em
học tốt!